

Số: 225/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 243/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vũ P (Nguyễn Thị Vũ P), sinh năm 1975,

Địa chỉ: 77/2 ấp TP, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1975,

Địa chỉ: 77/2 ấp TP, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Vũ P (Nguyễn Thị Vũ P) và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vũ P (Nguyễn Thị Vũ P) và anh Trần Văn Đ thuận tình ly hôn. Chị P và anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: chị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Thị Mi M, sinh ngày 05/7/2006, ghi nhận việc anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung do chị P không yêu cầu.

Đối với con chung Trần Thanh N, sinh ngày 04/4/2001 đã trưởng thành nên chị P và anh Đ không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân

sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích con chung chưa thành niên, theo yêu cầu của chị P, anh Đ có thể yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị P và anh Đ trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: chị P và anh Đ trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: chị P tự nguyện chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011606 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị P được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã TP;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan